

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

| Stt | Nội dung đánh giá | Mức độ đạt ứng |
|------------|---|-----------------------|
| 1 | Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa và điều kiện kinh doanh đối với nhà thầu | |
| | <p>Đáp ứng toàn bộ các yêu cầu sau:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cam kết hàng hóa, thiết bị phải mới 100%, chưa qua sử dụng, có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, được sản xuất năm 2025 trở về sau (trừ trường hợp có yêu cầu khác quy định trong E-HSMT này).- Nhà thầu có Bảng chào kỹ thuật của hàng hóa chào thầu với đầy đủ, rõ ràng các nội dung: Tên hàng hóa, model (hoặc ký mã hiệu nếu có), hãng sản xuất, xuất xứ, đặc tính kỹ thuật.- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa được chào thầu phải đáp ứng các yêu cầu của E-HSMT, có đầy đủ các tài liệu chứng minh theo yêu cầu tại Bảng 01 Mục 2 Chương V và các yêu cầu khác của E-HSMT này.- Có Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ PCCC do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật, trong đó phải có ngành nghề đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ PCCC là sản xuất, lắp ráp phương tiện, thiết bị PCCC (đối với doanh nghiệp, cơ sở sản xuất lắp ráp phương tiện, thiết bị PCCC) và/hoặc kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư PCCC (đối với doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư PCCC). Trường hợp nhà thầu liên danh, từng thành viên | Đạt |

| | | |
|---|--|-----------|
| | <p>trong liên danh phải thỏa mãn yêu cầu (tương đương với phần công việc đảm nhận).</p> <p>- Nhà sản xuất hàng hóa chào thầu đã được cấp Chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng ISO9001 của về sản xuất, thiết kế, lắp ráp và bảo dưỡng sửa chữa các loại xe chuyên dùng trong đó có hàng hóa chào thầu.</p> <p>- Nhà sản xuất hàng hóa chào thầu cung cấp hồ sơ chứng minh kết quả đánh giá đạt yêu cầu của Cục đăng kiểm Việt Nam cấp Cơ sở sản xuất đủ điều kiện sản xuất sản phẩm chuyên dùng, trong đó có hàng hóa chào thầu.</p> | |
| | Không đáp ứng toàn bộ hoặc một trong các các yêu cầu nêu trên. | Không đạt |
| 2 | Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa | |
| | Có thuyết minh chi tiết các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp và lắp đặt hàng hóa hợp lý, khả thi, phù hợp với yêu cầu của Hồ sơ mời thầu và các đề xuất về kỹ thuật của nhà thầu. Thuyết minh phải có đầy đủ nhưng không giới hạn các nội dung về: biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa; Tổ chức lắp đặt hoặc cài đặt hàng hóa; Chạy thử hoặc vận hành thử hàng hóa sau khi lắp đặt hoặc cài đặt; Kiểm soát chất lượng và tiến độ thi công; Biện pháp đảm bảo an toàn cho hàng hóa trước khi bàn giao cho chủ đầu tư đưa vào sử dụng. | Đạt |
| | Không đáp ứng yêu cầu nêu trên. | Không đạt |
| 3 | Tiến độ thực hiện gói thầu | |
| | <p>Đáp ứng toàn bộ các yêu cầu sau:</p> <p>- Tổng tiến độ thực hiện gói thầu ≤ 150 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.</p> <p>- Có Bảng tiến độ chi tiết thực hiện gói thầu phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. Trong bảng tiến độ phải có đầy đủ các nội dung về: Tiến độ cung cấp, lắp đặt, chạy thử (hoặc vận hành thử), đào tạo hướng dẫn sử dụng, nghiệm thu.</p> | Đạt |
| | Không đáp ứng toàn bộ hoặc một trong các các yêu cầu nêu trên. | Không đạt |
| 4 | Khả năng thích ứng về địa lý và tác động đối với môi trường | |

| | | |
|-----|--|-----------------------|
| 4.1 | Khả năng thích ứng về địa lý | |
| | Có cam kết và chịu trách nhiệm về việc hàng hóa được cung cấp cho gói thầu hoàn toàn thích ứng về địa lý, hoạt động ổn định trong điều kiện thời tiết và khí hậu của Việt Nam. | Đạt |
| | Trường hợp hàng hóa được cung cấp không hoàn toàn thích ứng về địa lý, nhà thầu có đề xuất biện pháp giải quyết. Các biện pháp giải quyết phải đảm bảo hàng hóa hoạt động ổn định, không làm phát sinh chi phí cho Chủ đầu tư trong quá trình sử dụng. | Chấp nhận được |
| | Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên. | Không đạt |
| 4.2 | Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết | |
| | Đáp ứng toàn bộ các yêu cầu sau: - Đối với xe cơ sở: Tiêu chuẩn khí thải của hàng hóa đạt mức 5 (tương đương Euro 5 và trừ trường hợp có quy định khác nêu trong E-HSMT) hoặc theo quy định hiện hành của Nhà nước. - Có cam kết và chịu trách nhiệm về việc hàng hóa được cung cấp cho gói thầu không có ảnh hưởng tác động đến môi trường, không ảnh hưởng đến sức khỏe của người sử dụng. | Đạt |
| | Đáp ứng toàn bộ các yêu cầu sau: - Đối với xe cơ sở: Tiêu chuẩn khí thải của hàng hóa không đạt mức 5 (tương đương Euro 5 và trừ trường hợp có quy định khác nêu trong E-HSMT) hoặc theo quy định hiện hành của Nhà nước và có kèm theo văn bản cam kết của hãng sản xuất về việc sẽ xử lý kỹ thuật hàng hóa đảm bảo đạt mức tiêu chuẩn khí thải theo quy định hiện hành của Nhà nước, đạt các yêu cầu trong quá trình kiểm tra, kiểm định của cơ quan chức năng - Trường hợp hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường, ảnh hưởng đến sức khỏe của người sử dụng, nhà thầu có đề xuất biện pháp giải quyết. Các biện pháp giải quyết phải đảm bảo hàng hóa hoạt động ổn định, không làm phát sinh chi phí cho Chủ đầu tư trong quá trình sử dụng. | Chấp nhận được |
| | Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên. | Không đạt |
| 5 | Bảo hành, bảo trì, đào tạo hướng dẫn sử dụng | |
| | Đáp ứng toàn bộ các yêu cầu sau: - Thời gian bảo hành tính từ ngày Chủ đầu tư chấp thuận và cấp biên bản nghiệm thu bàn giao hàng hóa đưa vào sử dụng, | Đạt |

| | | |
|----------|--|-------------------------|
| | <p>thời gian bảo hành của hàng hóa phải đáp ứng như sau:</p> <p><i>(i) Phần xe cơ sở: ≥ 36 tháng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.</i></p> <p><i>(ii) Các trang thiết bị khác lắp đặt trên xe: ≥ 12 tháng.</i></p> <p><i>(iii) Trường hợp các hàng hóa có yêu cầu riêng về thời gian bảo hành được quy định tại Chương V của E-HSMT này thì nhà thầu phải đáp ứng theo quy định riêng này.</i></p> <p><i>- Thời gian bảo trì hàng hóa trong thời gian bảo hành tối thiểu 01 lần/năm.</i></p> <p><i>- Có cam kết trong thời gian bảo hành, nếu hàng hóa gặp sự cố thì trong vòng 48 giờ kể từ khi nhận được thông báo của đơn vị sử dụng/Chủ đầu tư, nhà thầu phải cử chuyên gia khắc phục sự cố, sửa chữa. Trường hợp thiết bị hư hỏng phải khắc phục, sửa chữa trong thời gian lớn hơn 07 ngày thì nhà thầu phải có thiết bị tương đương thay thế.</i></p> <p><i>- Cơ sở bảo hành, bảo dưỡng phải có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh phù hợp với chức năng bảo hành, bảo dưỡng sửa chữa xe chuyên dùng.</i></p> <p><i>- Cơ sở bảo dưỡng bảo hành phải đạt tiêu chuẩn hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 trong lĩnh vực bảo dưỡng, sửa chữa hàng hóa chào thầu.</i></p> <p><i>- Có đề xuất và cam kết đáp ứng phương thức bảo hành theo quy định tại Chương V của E-HSMT.</i></p> <p><i>- Có bố trí 01 cán bộ có trình độ đại học các ngành: cơ khí, chế tạo máy, ô tô trở lên phục vụ công tác đào tạo hướng dẫn sử dụng cho chủ đầu tư sau khi bàn giao hàng hóa.</i></p> | |
| | <p>Không đáp ứng toàn bộ hoặc một trong các các yêu cầu nêu trên.</p> | <p>Không đạt</p> |
| <p>6</p> | <p>Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu</p> <p>Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP</p> <p><i>(Tiêu chí này được đánh giá trong thời gian 03 năm gần đây, tính đến thời điểm đóng thầu và dựa trên thông tin công bố tại hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (https://muasamcong.gov.vn/) và các nguồn thông tin khác tính đến thời điểm đóng thầu.)</i></p> | |
| | <p>Không có trường hợp bị xử lý vi phạm</p> | <p>Đạt</p> |

| | | |
|---|---|------------------|
| | Có trường hợp bị xử lý vi phạm (trừ các trường hợp nhà thầu bị xử lý chấm dứt hợp đồng mà nguyên nhân được xác định lỗi khách quan, bất khả kháng gây ra). | Không đạt |
| 7 | Các yếu tố về điều kiện thương mại, đào tạo chuyển giao công nghệ | |
| | <p>Đáp ứng toàn bộ các yêu cầu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có cam kết đáp ứng yêu cầu về giá hàng hóa chào thầu như sau: <ul style="list-style-type: none"> (i) Đối với hàng hóa chào thầu được nhập khẩu: Giá hàng hóa đã bao gồm chi phí vận chuyển, bảo hiểm và các chi phí khác có liên quan. Nhưng chưa bao gồm thuế nhập khẩu và thuế giá trị gia tăng (thuế nhập khẩu và thuế giá trị gia tăng được xét miễn do hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh quốc phòng) (ii) Đối với hàng hóa chào thầu được sản xuất hoặc mua trong nước: Giá hàng hóa đã bao gồm thuế giá trị gia tăng, tất cả các chi phí vận chuyển, kiểm định, bảo hiểm hàng hóa đến kho của bên mua, đào tạo hướng dẫn sử dụng và các chi phí khác có liên quan để thực hiện hợp đồng. - Có đề xuất điều kiện thương mại rõ ràng và phù hợp với các yêu cầu của E-HSMT, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau: đề xuất cụ thể về tạm ứng, đề xuất cụ thể về thanh toán, chi phí bảo hành, chi phí bảo trì (trong thời gian bảo hành). - Nhà thầu cam kết cung cấp kịp thời vật tư phụ tùng thay thế phục vụ bảo dưỡng, sửa chữa với giá ưu đãi trong thời gian 05 năm kể từ thời điểm giao hàng và hai bên tổ chức kiểm tra nghiệm thu. | Đạt |
| | Không đáp ứng toàn bộ hoặc một trong các các yêu cầu nêu trên. | Không đạt |